UBND XÃ THANH YÊN
TRƯỜNG TH THANH YÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/KH-THTY

Thanh Yên, ngày 11 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH
Triển khai Khung năng lực số cho học sinh, năm học 2025-2026

Thực hiện Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định Khung năng lực số cho người học.

Thực hiện Công văn số 1924/SGDĐT-GDTrH, ngày 04/7/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên.

Trường Tiểu học Thanh Yên xây dựng Kế hoạch triển khai Khung năng lực số cho học sinh năm học 2025-2026, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Trang bị cho học sinh năng lực công dân số phù hợp với độ tuổi, giúp các em thích ứng linh hoạt trong bối cảnh chuyển đổi số toàn diện.

2. Đảm bảo 100% học sinh từ lớp 1 đến lớp 5 được tiếp cận, rèn luyện và hình thành các năng lực số theo cấp độ phù hợp, thông qua các môn học tích hợp và hoạt động giáo dục trải nghiệm.

3. Tổ chức hiệu quả việc tích hợp nội dung phát triển năng lực số vào chương trình chính khóa, Câu lạc bộ, các hoạt động dự án và ứng dụng thực tiễn trong học tập.

4. Bồi dưỡng đội ngũ giáo viên có đủ năng lực hướng dẫn học sinh phát triển năng lực số, nắm vững kỹ năng thiết kế bài dạy tích hợp và phương pháp đánh giá linh hoạt theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực.

5. Huy động sự tham gia tích cực, đồng bộ của Tổ chuyên môn, giáo viên chủ nhiệm và giáo viên bộ môn trong việc triển khai kế hoạch, bảo đảm tính thực chất và phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường.

6. Phát triển năng lực ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) cho học sinh và giáo viên; từng bước khai thác AI hỗ trợ dạy học, sáng tạo nội dung số và nâng cao hiệu quả học tập.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI THEO TỪNG KHỐI LỚP

1. Đối với tổ chuyên môn

- Phối hợp xây dựng Kế hoạch dạy học của Tổ/khối có tích hợp các nội dung phát triển năng lực số theo từng khối lớp.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, trong đó tập trung vào các chủ đề như: ứng dụng công cụ số trong môn học Toán, Tiếng Việt; thiết kế bài học với PowerPoint, Padlet, Wordwall, Canva,...

- Xây dựng kho học liệu số nội bộ, tổ chức các chuyên đề minh họa tích hợp năng lực số phù hợp từng môn học và từng trụ cột năng lực số.

2. Đối với giáo viên bộ môn và giáo viên chủ nhiệm

Thiết kế kế hoạch bài dạy có tích hợp năng lực số, ví dụ:

- **Lớp 1 (Tiếng Việt):** Học sinh nghe truyện qua video hoạt hình và trả lời câu hỏi trắc nghiệm bằng hình ảnh trên PowerPoint.

(Trụ cột: khai thác dữ liệu, giao tiếp số).

- **Lớp 2 (Tiếng Việt):** Tổ chức hoạt động nhóm tìm hiểu nội dung bài qua video hoạt hình.

(Trụ cột: khai thác dữ liệu).

- **Lớp 3 (Tự nhiên - Xã hội):** Dự án làm video giới thiệu quê hương bằng điện thoại.

(Trụ cột: giao tiếp, hợp tác và sáng tạo nội dung số).

- **Lớp 4 (Toán):** Cho học sinh giải bài toán rồi trình bày kết quả bằng Google Slides hoặc bảng tương tác.

(Trụ cột: sáng tạo nội dung số).

- **Lớp 5 (Lịch sử - Địa lý):** Tìm hiểu sự kiện lịch sử qua tư liệu số và trình bày bằng sơ đồ tư duy trực tuyến (Mindmap, Canva).

(Trụ cột: khai thác dữ liệu, giải quyết vấn đề).

*** Ví dụ với các môn học khác:**

+ **Âm nhạc:** Học sinh sử dụng ứng dụng Chrome Music Lab để tạo giai điệu đơn giản và chia sẻ bài nhạc với bạn bè.

(Trụ cột: sáng tạo nội dung số, giao tiếp).

+ **Mĩ thuật:** Học sinh vẽ tranh bằng phần mềm Paint hoặc Canva Kids, gửi sản phẩm lên thư viện số lớp.

(Trụ cột: sáng tạo nội dung số).

+ **Tin học:** Học sinh thực hành các thao tác cơ bản: khởi động máy, mở ứng dụng học tập, lưu trữ và trình bày bài tập.

(Trụ cột: sử dụng công cụ số, giải quyết vấn đề).

+ **Đạo đức:** Thảo luận online qua Padlet về chủ đề "Ứng xử lịch sự trên mạng", hoặc làm phiếu điện tử nhận biết hành vi an toàn số.

(Trụ cột: an toàn, đạo đức số).

+ Giáo dục thể chất: Học sinh quay video thực hiện bài tập thể dục theo nhịp điệu và gửi qua nhóm lớp để nhận xét.

(Trụ cột: giao tiếp số, sáng tạo nội dung số).

+ Tiếng Anh (Ngoại ngữ): Học sinh luyện phát âm với phần mềm AI, tra từ điển số, thực hành mẫu hội thoại qua Chatbot đơn giản.

(Trụ cột: ứng dụng AI, giao tiếp và hợp tác).

+ Công nghệ: Học sinh tìm hiểu cách sử dụng thiết bị, dụng cụ thông qua Video hoặc mô hình số; tạo sản phẩm thủ công rồi chụp ảnh, quay Video và trình bày sản phẩm bằng phần mềm trình chiếu hoặc ứng dụng AI hỗ trợ ý tưởng thiết kế.

(Trụ cột: khai thác dữ liệu, sáng tạo nội dung số, giải quyết vấn đề).

3. Đối với học sinh

- Từng bước hình thành và phát triển các năng lực số theo 6 trụ cột, thể hiện qua các tiêu chí sau:

Trụ cột năng lực số	Biểu hiện ở học sinh tiểu học	Mức độ tiếp cận
Khai thác dữ liệu	Tìm thông tin học tập qua từ khóa đơn giản trên Google, YouTube.	Bước đầu - Thành thạo
Giao tiếp và hợp tác	Tham gia thảo luận nhóm online, chia sẻ Padlet hoặc tham gia Google Meet.	Bước đầu - Thành thạo
Sáng tạo nội dung số	Làm bài trình chiếu đơn giản, quay video, làm infographic hoặc bản vẽ số.	Bước đầu - Thành thạo
An toàn thông tin và đạo đức số	Biết không chia sẻ mật khẩu, không tương tác với người lạ trên mạng.	Nhận biết - Ứng xử tốt
Giải quyết vấn đề	Sử dụng công cụ số để tra cứu kiến thức, thực hành bài học.	Bước đầu - Thành thạo
Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)	Biết dùng chatbot để học tiếng Anh, tra từ, tóm tắt văn bản...	Làm quen - Ứng dụng đơn giản

- Học sinh được đánh giá theo phiếu năng lực số, kết hợp giữa tự đánh giá, đánh giá của giáo viên và sản phẩm học tập minh chứng.

III. KHUNG NĂNG LỰC SỐ

Khung năng lực số cho học sinh tiểu học được triển khai theo quy định tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT, gồm 3 nhóm năng lực cốt lõi và 6 trụ cột chính, thể hiện qua các mức độ phát triển tương ứng từ cơ bản đến thành thạo.

1. Ba nhóm năng lực cốt lõi

- Sử dụng công cụ số: Học sinh biết sử dụng các công cụ số để tìm kiếm, xử lý thông tin, phục vụ việc học tập.

- Ứng xử có trách nhiệm trên mạng số: Học sinh hiểu và thực hiện đúng các quy tắc đạo đức, an toàn và pháp luật khi tham gia môi trường số.

- Học tập và sáng tạo với công cụ số: Học sinh biết áp dụng các phần mềm, ứng dụng số để hợp tác học tập, giải quyết vấn đề và tạo ra sản phẩm số.

2. Bảng mô tả 6 trụ cột năng lực số và mức độ phát triển

STT	Trụ cột năng lực số	Mô tả năng lực học sinh tiểu học	Ví dụ cụ thể hoạt động thực hiện
1	Khai thác dữ liệu	Biết tìm kiếm, chọn lọc và lưu trữ thông tin học tập.	Tra cứu bài học qua Google, xem video bài giảng trên YouTube Kids.
2	Giao tiếp và hợp tác qua công cụ số	Biết trao đổi, làm việc nhóm bằng các nền tảng trực tuyến.	Thảo luận nhóm trên Padlet, gửi bài qua Zalo hoặc Google Meet.
3	Sáng tạo nội dung số	Biết tạo sản phẩm học tập sử dụng công cụ số.	Làm slide trình chiếu, video kể chuyện, vẽ tranh bằng Canva, Paint.
4	Đạo đức, an toàn, pháp luật số	Biết bảo vệ thông tin cá nhân, sử dụng công cụ số đúng cách.	Không chia sẻ mật khẩu, không nói xấu qua mạng, không kết bạn người lạ.
5	Giải quyết vấn đề bằng công cụ số	Biết áp dụng công nghệ số để học và giải quyết bài toán.	Dùng phần mềm luyện tập Toán, Tiếng Việt, đặt lịch học bằng ứng dụng.
6	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI)	Biết sử dụng công cụ AI đơn giản để hỗ trợ học tập.	Dùng ChatGPT để tra từ tiếng Anh, tóm tắt văn bản bằng công cụ AI.

*** Lưu ý:** Các mức độ phát triển năng lực số được đánh giá theo 3 mức:

+) Mức 1: Làm quen / nhận biết.

+) Mức 2: Biết sử dụng / vận dụng.

+) Mức 3: Vận dụng thành thạo / sáng tạo.

IV. CÁC HOẠT ĐỘNG TRIỂN KHAI

1. Tuyên truyền - nâng cao nhận thức

- Tuyên truyền nội dung khung năng lực số đến toàn thể giáo viên, học sinh và phụ huynh qua họp CMHS, bảng tin trường, trang mạng xã hội và sinh hoạt đầu tuần.

- Phổ biến vai trò và trách nhiệm của giáo viên trong việc tích hợp, giảng dạy và đánh giá năng lực số.

2. Tổ chức dạy học tích hợp năng lực số

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học có tích hợp các nội dung phát triển năng lực số theo từng khối lớp.

- Giáo viên thiết kế bài giảng có sử dụng công cụ số, giao nhiệm vụ học tập qua hình thức số hóa (bài tập online, sản phẩm trình chiếu, video, mô hình số,…).

- Tổ chức các buổi học ứng dụng công cụ số như: tra cứu trực tuyến, trình bày kết quả học tập bằng phần mềm số, tạo sản phẩm số đơn giản.

3. Hoạt động trải nghiệm - Câu lạc bộ

- Thành lập và duy trì CLB "Sáng tạo số" hoặc "Công dân số nhí".

- Tổ chức các sân chơi, hội thi sáng tạo nội dung số như: Làm Video kể chuyện, Thiết kế Poster điện tử, Dự án học tập có ứng dụng AI,...

- Tổ chức hoạt động trải nghiệm theo chủ đề: "Một ngày không công nghệ", "Hành trình tìm kiếm dữ liệu sạch", "An toàn số cho em",...

4. Đánh giá năng lực số

Giáo viên sử dụng **phiếu đánh giá năng lực số** để theo dõi quá trình rèn luyện và tiến bộ của học sinh. Việc đánh giá kết hợp các hình thức: nhận xét, quan sát, sản phẩm học tập và phản hồi từ học sinh.

*** Mẫu phiếu đánh giá năng lực số (rút gọn):**

Họ và tên HS:	**Lớp:.....**	**Tuần:.....**
Trụ cột năng lực số	**Biểu hiện**	**Mức độ (✓)**
1. Khai thác dữ liệu	Biết tìm thông tin học tập trên Google/YouTube.	☐1 ☐2 ☐3
2. Giao tiếp và hợp tác số	Biết gửi bài/trao đổi qua Zalo, Padlet.	☐1 ☐2 ☐3
3. Sáng tạo nội dung số	Biết làm slide, video đơn giản.	☐1 ☐2 ☐3
4. An toàn, đạo đức số	Biết bảo mật thông tin cá nhân.	☐1 ☐2 ☐3
5. Giải quyết vấn đề	Biết tra cứu để hoàn thành bài tập.	☐1 ☐2 ☐3
6. Ứng dụng AI	Biết dùng ChatGPT, AI đơn giản hỗ trợ học.	☐1 ☐2 ☐3

*** Mức độ đánh giá:**

Mức 1 - Làm quen; Mức 2 - Vận dụng; Mức 3 - Thành thạo/sáng tạo

*** Giáo viên cần lưu giữ hồ sơ đánh giá và sản phẩm số của học sinh** (ảnh chụp màn hình, đường link, bản sao sản phẩm, video, v.v.) để làm căn cứ đối chiếu, minh chứng cho quá trình phát triển năng lực số.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

- Ban giám hiệu: Chỉ đạo chung, phê duyệt kế hoạch triển khai; theo dõi, kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện toàn trường.

- Tổ chuyên môn:

+ Hướng dẫn giáo viên xây dựng bài dạy tích hợp năng lực số.

+ Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo chủ đề năng lực số và công cụ số hỗ trợ học tập.

- Giáo viên:

+ Chủ động xây dựng và thực hiện các hoạt động dạy học tích hợp năng lực số theo kế hoạch.

+ Hướng dẫn học sinh thực hành kỹ năng số, tạo sản phẩm học tập số và tham gia các hoạt động trải nghiệm.

+ Thực hiện đánh giá năng lực học sinh bằng nhiều hình thức và lưu trữ hồ sơ minh chứng sản phẩm học tập số.

2. Tiến độ thực hiện và kiểm tra

Thời điểm	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm	Ghi chú
Tháng 8/2025	Xây dựng kế hoạch, tập huấn lần 1	BGH, tổ CM	
Tháng 12/2025	**Kiểm tra giữa kỳ**: rà soát hoạt động giảng dạy và đánh giá NLS	BGH	Có sử dụng biểu mẫu theo dõi
Tháng 5/2026	**Tổng kết, kiểm tra cuối kỳ**: báo cáo kết quả và đề xuất điều chỉnh	BGH, tổ CM	Thu hồ sơ minh chứng

3. Biểu mẫu theo dõi (gợi ý)

** Biểu mẫu theo dõi triển khai NLS dành cho giáo viên (mẫu rút gọn):*

Họ và tên GV	Khối/Lớp	Số tiết đã tích hợp NLS	Trụ cột năng lực đã triển khai	Ghi chú
Nguyễn Văn A	3A	6 tiết	Khai thác DL, Giao tiếp số	—

VI. KIẾN NGHỊ - ĐỀ XUẤT

Để việc triển khai Khung năng lực số cho học sinh đạt hiệu quả, nhà trường xin đề xuất các nội dung sau:

1. Về tập huấn chuyên môn

Đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các lớp tập huấn chuyên sâu dành cho giáo viên về:

- Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong dạy học.

- Thiết kế hoạt động tích hợp năng lực số trong môn học.

- Phương pháp đánh giá năng lực số theo từng cấp học, gắn với sản phẩm học tập và quá trình phát triển của học sinh.

2. Về thiết bị và cơ sở vật chất

Hỗ trợ bổ sung thiết bị công nghệ, máy tính bảng để đảm bảo điều kiện triển khai hiệu quả.

3. Về học liệu và tài nguyên số

- Cung cấp hệ thống học liệu số, tài nguyên điện tử theo định hướng phát triển năng lực số, phân chia theo khối lớp (lớp 1-5).

- Hướng dẫn sử dụng, khai thác kho học liệu số hiệu quả cho giáo viên và học sinh trong giảng dạy và tự học.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Khung năng lực số cho học sinh của Trường Tiểu học Thanh Yên năm học 2025-2026. Nhà trường kính đề nghị các cấp quản lý quan tâm, tạo điều kiện và hỗ trợ về chuyên môn, thiết bị, học liệu để việc triển khai đạt hiệu quả thiết thực. Hiệu trưởng yêu cầu toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường nghiêm túc nghiên cứu, thực hiện đầy đủ các nội dung trong Kế hoạch này, đồng thời tích cực tham gia các hoạt động bồi dưỡng, xây dựng bài dạy và tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực số cho học sinh một cách hiệu quả, phù hợp với thực tiễn nhà trường.

Nơi nhận:
- Sở GDĐT tỉnh (để b/c);
- Phòng VHXH xã (để b/c);
- Trang TTĐT Trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

U.B.N.D XÃ THANH YÊN TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRƯỜNG TIỂU HỌC THANH YÊN

Đào Thị Thu Hường